

Bs Nguy_on Duy Phi Hi_op - Khoa Ung b_o u

10.Đi_o u tr_o :

Li_o u pháp x_o tr_o

Trong hai th_op k_o qua, li_o u pháp x_o tr_o đã phát tri_on thành m_ot k_o thu_ot đòi h_oi nh_oy bén trong c_o vi_oc đánh giá sinh h_oc kh_oi u l_on v_ot lý x_o tr_o. Vi_oc s_o d_ong CT đ_o mô ph_ong và k_o thu_ot ba chi_ou cho l_op k_o ho_och đi_o u tr_o đã c_oi thi_on đ_o chính xác trong thi_ot k_o tr_ong chi_ou đ_oa trên s_o hi_ou bi_ot v_o kích th_oc c_oa kh_oi u thông qua tia X. K_o thu_ot IMRT đã giúp gi_om đ_oc tính t_oi mô bình th_ong trong khi v_on duy trì li_o u cao đ_on th_o tích bia đích. L_oi ích c_oa nh_ong ti_on b_o này đã đ_oc ch_ong minh b_ong s_o c_oi thi_on ki_om soát b_onh t_oi ch_o và gi_om đ_oc tính đ_oi v_oi mô bình th_ong. Ngoài ra, v_o m_ot lý thuy_ot, b_oc x_o s_o d_ong các h_ot tích đ_on, nh_o proton ho_oc ion carbon, không ph_oi là các photon thông th_ong, có l_oi th_o trong vi_oc tránh các mô bình th_ong nh_oy c_om.



Table 1.2 Common Chemoradiation Regimens

Regimens	Common toxicities
Cisplatin 100 mg/m ² IV every 21 days during radiation	Renal dysfunction, severe nausea/delayed vomiting, dehydration, increased mucositis, hearing toxicity,
Carboplatin AUC 1–2 IV with paclitaxel 35–50 mg/m ² IV weekly during radiation	Myelotoxicity, increased mucositis
Cetuximab loading dose 400 mg/m ² IV followed by 250 mg/m ² /week IV (can be given as single agent or with cisplatin and 5-FU regimen as neoadjuvant therapy prior to RT, or concomitantly with RT)	acneiform rash, mucositis, allergic reaction